

An Giang, ngày 14 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Quỹ Khuyến học An Giang năm 2021

Được Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học An Giang thông qua ngày tháng 01 năm 2021, Thường trực Hội Khuyến học tỉnh báo cáo tổng kết hoạt động Quỹ khuyến học An Giang năm 2021 và đề ra phương hướng hoạt động năm 2022.

A. KIỂM ĐIỂM TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. SỐ LIỆU THU, CHI NĂM 2021:

1. Tồn quỹ đầu năm 2021	:	13.295.220.603 đ
2. Tổng thu năm 2021	:	15.974.518.225 đ
a. Tiếp nhận tài trợ học bổng (kể cả tiền lãi Quỹ Khuyến tài Doãn Tới).	:	15.767.374.200 đ
b. Tiền lãi do gửi tiết kiệm	:	148.944.025 đ
c. Thu hoàn học bổng XSKT	:	38.200.000 đ
d. Thu hồi tạm ứng khen thưởng UBND tỉnh	:	20.000.000 đ
3. Tổng chi năm 2021	:	15.578.576.900 đ
a. Học bổng và hỗ trợ “Tiếp bước đến trường”	:	15.468.553.000 đ
b. Khen thưởng năm 2020	:	36.000.000 đ
c. Chi phí hội họp	:	3.200.000 đ
d. Chi phí chuyên môn	:	1.703.900 đ
e. Chi hỗ trợ Đại hội nhiệm kỳ 2021-2026	:	10.820.000 đ
f. Chi tạm ứng khen thưởng	:	20.000.000 đ
f. Chi hoàn trả thu hồi học bổng XSKT	:	38.300.000 đ
4. Tồn quỹ đến 31/12/2021	:	13.691.161.928 đ
a. Tiền mặt tồn quỹ	:	8.480.117 đ
b. Tiền gửi tại ngân hàng	:	13.682.681.811 đ

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

Năm 2021 là năm mà dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn ra hết sức phức tạp, kéo dài, đã tác động và ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống kinh tế – xã hội cả nước cũng như tỉnh nhà. Do vậy, hoạt động của Quỹ Khuyến học An Giang gặp không ít khó khăn, thách thức, chịu nhiều áp lực. Nhưng được sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, ủng hộ có hiệu quả của các ngành, đoàn thể; sự đồng tình ủng hộ của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm, cộng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ Hội, Quỹ, nên đã hoàn thành được các nhiệm vụ đề ra:

1. Quỹ Khuyến học đã thực hiện xong báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021 và báo cáo Quỹ Khuyến học An Giang nhiệm kỳ 2016-2021 và đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, phục vụ Đại hội Hội Khuyến học tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2021-2026. Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, nên Đại hội cấp tỉnh chưa tiến hành tổ chức được trong năm 2021 mà phải chuyển sang tháng 02/2022;

2. Tích cực phối hợp và tham gia với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng dự thảo Đề án “Xây dựng Quỹ Khuyến học cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2021 – 2025” để trình UBND tỉnh ban hành.

3. Đề thích ứng với diễn biến, tác động của dịch bệnh, Hội và Quỹ Khuyến học đã tập trung nắm bắt và phối hợp với một số nhà tài trợ, nhất là các tổ chức, cá nhân gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh để bàn bạc, thống nhất việc điều chỉnh kế hoạch cấp phát học bổng cho học sinh, sinh viên năm học 2021-2022 một cách hợp lý (vừa phù hợp với năng lực tài chính của nhà tài trợ, mà vẫn duy trì được mức độ sự quan tâm, chăm sóc đối với học sinh, sinh viên, nhất là đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh):

- Học bổng Xô số Kiến thiết tỉnh An Giang: Giảm bớt số tiền mỗi suất học bổng bình thường đối với học sinh phổ thông (không điều chỉnh đối tượng sinh viên) và học bổng Khiếm khuyết tay chân, nhưng số lượng học sinh, sinh viên được thụ hưởng học bổng Xô số Kiến thiết An Giang tiếp tục được duy trì, phát triển theo kế hoạch liên tịch giữa Hội Khuyến học và Công ty TNHH MTV Xô số Kiến thiết An Giang đã ký kết.

- Học bổng Khuyến tài Doãn Tới - An Giang: Do lãi suất gửi tiết kiệm giảm, nên đã điều chỉnh theo hướng kê từ năm học 2021-2022, giảm bớt số lượng sinh viên được cấp mới (cấp mới 15 suất/năm học thay vì 20 suất như trước đây quy định), nhưng vẫn giữ nguyên số tiền mỗi suất học bổng (10.000.000 đồng/suất);

- Học bổng Từ Thiện Trí Tuệ: Do lãi suất gửi tiết kiệm thấp, nên năm học 2021-2022, nhà tài trợ cấp **100** suất học bổng cho học sinh THPT (giảm 50 suất so với năm học trước), với tổng kinh phí tài trợ là **200** triệu đồng.

- Một số tổ chức, cá nhân phi chính phủ gặp khó khăn, nên ủng hộ cho Quỹ cũng giảm nhiều (trên 36%) so với năm trước đây. Riêng học bổng Lá Xanh ngưng tài trợ từ năm học 2021-2022.

4. Quỹ Khuyến học tỉnh đã tiếp nhận tài trợ học bổng được **15.759.374.200** đồng (kể cả tiền lãi Quỹ Khuyến tài Doãn Tới năm 2021), chiếm tỉ lệ **98,70%** so với tổng thu năm 2021; giảm **1.105.725.084** đồng (tỉ lệ **6,56%**), so với năm 2020 và được huy động từ các nguồn:

- Trong tỉnh: **13.782.021.200** đồng, chiếm tỉ lệ **87,45%** so với tổng thu; giảm **1.023.363.084** đồng (tỉ lệ 6,91%) so với năm 2020. Do điều chỉnh giảm định mức cấp phát học bổng năm 2021-2022.

- Ngoài tỉnh: **1.394.600.000** đồng, chiếm tỉ lệ **8,85%**, tăng **243.200.000** đồng (tỉ lệ 21,12%) so với năm 2020. Nguyên nhân là Công ty TNHH MTV Xô số Kiến thiết tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và thành phố Cần Thơ tài trợ cho Quỹ Khuyến học tỉnh (420.000.000 đồng), trong khi đó, Học bổng Từ Thiện Trí Tuệ giảm 100 triệu đồng, Công ty XSKT Vĩnh Long tạm ngừng tài trợ (100.000.000 đồng).

- Phi Chính phủ: **582.753.000** đồng, chiếm tỉ lệ **3,70%** so với tổng thu năm 2021 và giảm **325.562.000** đồng (tỉ lệ 35,84%) so với tổng thu năm 2020. Tuy nhiên, năm 2021, Quỹ Khuyến học tỉnh được Tổ chức The Dariu Foudation tài trợ cho 100 học sinh THCS bằng hiện vật (mỗi suất gồm 1 ba lô và 20 tập học sinh), trị giá 43.900.000 đồng. Hội Khuyến học tỉnh đã tiếp nhận và phân phối cho các huyện hội.

(Xem Phụ lục 1)..

5. Quỹ đã cấp học bổng và hỗ trợ quà “Tiếp bước đến trường” cho **6.444** học sinh phổ thông và **736** sinh viên, với tổng kinh phí là **15.468.553.000** đồng, chiếm tỉ lệ **99,29%** so với tổng thu; giảm **776.747.000** đồng (tỉ lệ 4,78%) so với năm 2020.

Đến **31/12/2021**, Quỹ Khuyến học tỉnh còn tồn là **13.683.161.928** đồng, tăng **387.941.325** đồng (tỉ lệ 2,92%) so với cuối năm 2020 (Xem Phụ lục 2).

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nên Quỹ Khuyến học tỉnh đã bàn bạc và thống nhất với các nhà tài trợ không thực hiện việc tổ chức trao học bổng trực tiếp cho học sinh, sinh viên như các năm trước, mà:

- Đối với học sinh, sinh viên học tại An Giang: Quỹ Khuyến học chuyển kinh phí đến các chi hội trường học hoặc các đơn vị trực thuộc để cấp phát học bổng cho học sinh, sinh viên.

- Sinh viên đang học tại các trường, cơ sở đào tạo ngoài tỉnh: Quỹ Khuyến học thực hiện phương thức chuyển khoản cho cá nhân sinh viên.

Với phương thức trên, đã tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên (vừa đảm bảo an toàn phòng chống dịch, vừa không gây tốn kém thời gian, tiền bạc ... của học sinh, sinh viên).

6. Hội Khuyến học cấp huyện, cơ sở (xã, phường, thị trấn) và các chi hội trường học đã có nhiều nỗ lực trong việc vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ quỹ học bổng và tặng quà “Tiếp bước đến trường” năm 2021. Cụ thể, như sau:

- Tổng thu: **36.957.773.824** đồng, giảm 22,21% so với năm 2020 (10.551.205.163 đồng);

- Tổng chi: **32.388.625.851** đồng, giảm 20,06% so với năm 2020 (8.129.769.069 đồng);

- Đến 31/12/2021: Còn tồn quỹ là **51.733.257.085** đồng, tăng 8,18% so với năm 2020 (**3.913.746.718** đồng).

Phân tích theo tổ chức Hội, như sau:

a) Quỹ Khuyến học cấp huyện:

- Tổng thu: **9.407.367.536** đồng, giảm 2.061.723.679 đồng (tỉ lệ 17,98%) so với năm 2020;

- Tổng chi: **7.784.837.875** đồng, tăng 2,65% so với năm 2020 (201.072.000 đồng);

- Đến 31/12/2021: Còn tồn quỹ là **16.594.382.437** đồng, tăng 11,96% so với năm 2020 (**1.772.653.561** đồng);

Bình quân tồn quỹ Quỹ Khuyến cấp huyện chung toàn tỉnh đến 31/12/2021 là **1,5** triệu đồng. Có 4 đơn vị đạt trên tỉ lệ bình quân chung của tỉnh là: Châu Thành (trên 4,3 tỉ đồng); Thoại Sơn (trên 3 tỉ đồng), Chợ Mới (trên 2,4 tỉ đồng) và Tri Tôn (1,9 tỉ đồng). Trong khi đó, có 5 đơn vị đạt dưới 1 tỉ đồng: Châu Phú (188 triệu đồng); An Phú (215 triệu đồng); Tịnh Biên (296 triệu đồng); Tân Châu (557 triệu đồng) và Phú Tân (742 triệu đồng).

b) Quỹ Khuyến học cấp xã:

- Tổng thu: **24.900.943.004** đồng, tăng 11,96% so với năm 2020 (**1.772.653.561** đồng);

- Tổng chi: **14.459.710.514** đồng, giảm 29,35%, so với năm 2020 (**6.006.902.483** đồng)

- Đến 31/12/2021: Còn tồn quỹ là **28.082.518.480** đồng, tăng 9,63%, so với năm 2020 (**2.466.010.657** đồng).

Bình quân tồn quỹ Quỹ Khuyến học cấp xã trên phạm vi toàn tỉnh là **180** triệu đồng. Trong đó, có 2 đơn vị huyện có tỉ lệ bình quân Quỹ khuyến học cấp xã đạt trên 500 triệu đồng: Thoại Sơn (trên 739 triệu đồng) và Châu Thành (trên 598 triệu đồng). Tuy nhiên, còn nhiều đơn vị huyện có tỉ lệ bình quân Quỹ Khuyến học cấp xã đạt quá thấp (dưới 100 triệu đồng): Tri Tôn (trên 4,6 triệu đồng); An Phú (trên 8,3 triệu đồng); Tân Châu trên 22 triệu đồng; Tịnh Biên (trên 26 triệu đồng); Châu Phú (trên 27 triệu đồng); Phú Tân (trên 36 triệu đồng); Châu Đốc (trên 52 triệu đồng) và Chợ Mới (trên 79 triệu đồng).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

1.1. Hội Khuyến học tỉnh đã tham mưu cho lãnh đạo kịp thời, phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể và duy trì, củng cố mối quan hệ với các nhà tài trợ, nên đã tháo gỡ được khó khăn, vướng mắc phát sinh và tiếp tục củng cố, cải thiện chất lượng hoạt động của quỹ, ngày càng đáp ứng được tôn chỉ, mục đích của Điều lệ quỹ.

1.2. Huy động quỹ gần đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (15,7 tỉ/chỉ tiêu 15-16 tỉ). Việc xét, cấp học bổng cho học sinh, sinh viên đúng đối tượng, đảm bảo nguyên tắc, điều kiện đã đề ra, tạo cơ hội cho con em thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, nhất là đối tượng bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 được đến trường; đã động viên, khích lệ phong trào thi đua học tập trong học sinh, sinh viên;

1.3. Hội khuyến học tỉnh đã phối hợp với một số nhà tài trợ gặp khó khăn do dịch bệnh và đã điều chỉnh kế hoạch cấp phát học bổng nhằm thích ứng với hoàn cảnh mới, nhưng vẫn duy trì được quy mô học sinh, sinh viên được thụ hưởng học bổng, nên không có ảnh hưởng gì lớn;

1.4. Chấp hành và thực hiện tốt chủ trương phòng, chống dịch bệnh ở địa phương. Quỹ Khuyến học đã thay đổi phương thức cấp phát học bổng cho học sinh, sinh viên (không tổ chức cấp phát học bổng tập trung mà chuyển kinh phí về các trường tổ chức cấp phát cho học sinh, sinh viên. Riêng sinh viên ngoài tỉnh được Quỹ Khuyến học chuyển vào tài khoản cá nhân);

1.5. Tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, công khai, minh bạch thu, chi quỹ hằng quý, năm đúng quy định của nhà nước và các cấp có thẩm quyền. Ngoài ra, Quỹ Khuyến học tỉnh đã thực hiện báo cáo tổng kết hằng năm, kèm đề xuất phương án dự kiến triển khai năm tới gửi đến nhà tài trợ. Do vậy, mối quan hệ giữa Quỹ, Hội với các nhà tài trợ được tăng cường, hoạt động đạt hiệu quả cao hơn.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh, ưu điểm nêu trên, hoạt động quỹ còn một số vấn đề đáng quan tâm sau:

2.1. Dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động hội Khuyến học các cấp. Do vậy:

- Kết quả huy động quỹ cũng như cấp học bổng, tặng quà “Tiếp bước đến trường” cho học sinh, sinh viên giảm so với năm 2020;

- Mặc dù, tồn quỹ Khuyến học từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở đều có tăng trưởng so với năm 2020, nhưng chưa đáng kể và thiếu vững chắc. Do vậy, cần phải có giải pháp khắc phục sớm để đảm bảo thực hiện Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời gian tới;

2.2. Chưa thực hiện được việc khảo sát, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng quỹ Khuyến học ở cơ sở nói chung và việc xét, cấp học bổng cho học sinh, sinh viên;

2.3. Một số chi hội trường học, hội khuyến học thiếu chủ động trong việc điều hành công việc nên còn chậm trễ trong việc xét, cấp, trao học bổng cho học sinh, sinh viên, việc rà soát, thẩm định danh sách đề nghị nhận học bổng vẫn còn sai sót, phải điều chỉnh nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ cấp phát học bổng cho học sinh, sinh viên;

2.4. Một số hội cơ sở, các chi hội trường học thực hiện công khai, minh bạch tài chính quỹ chưa đầy đủ, không kịp thời, thực hiện báo cáo quỹ theo định kỳ chưa đạt yêu cầu, nên gây nhiều khó khăn cho cấp trên trong việc tổng hợp, báo cáo;

Sở dĩ, còn một số tồn tại, khuyết điểm nêu trên là do một số nguyên nhân cơ bản sau đây:

- Một bộ phận cấp hội ở địa phương, nhất là cơ sở, trường học chưa có giải pháp thích ứng với phòng, chống dịch bệnh, nên hiệu quả huy động nguồn lực còn hạn chế, còn tư tưởng trông chờ tài trợ ở trên;

- Chưa quán triệt tinh thần Đề án 347/ĐA/UBND, ngày 24 tháng 06 năm 2021 của UBND tỉnh về “Vận động xây dựng Quỹ Khuyến học cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang (giai đoạn 2021-2025)”, nên chưa có giải pháp phù hợp để phấn đấu đạt mục tiêu đã đề ra.

- Sự phối hợp giữa hội khuyến học các cấp và ngành giáo dục và đào tạo, có nơi, có lúc chưa chặt chẽ, dẫn tới thiếu chủ động, quyết tâm trong việc triển khai nhiệm vụ đã đề ra.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022:

Năm 2022, là năm bắt đầu phục hồi kinh tế - xã hội và là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội Hội Khuyến học tỉnh lần thứ 4, nhiệm kỳ 2021-2026. Do vậy, nhiệm vụ của Quỹ cần tập trung vào các vấn đề sau:

1. Xây dựng kế hoạch huy động Quỹ Khuyến học cấp tỉnh trong năm 2022, phấn đấu đạt từ 15,5 tỉ đến 16 tỉ đồng và tồn quỹ trên 13,5 tỉ đồng.

2. Phối hợp với Thường trực hội hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục đề trình UBND tỉnh công nhận lại Điều lệ Quỹ Khuyến học An Giang và nhân sự Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học An Giang nhiệm kỳ 2021-2026 đúng quy định hiện hành;

3. Xây dựng kế hoạch sử dụng tiền lãi năm 2022 để thông qua Hội đồng quản lý Quỹ;

4. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hoạch khảo sát, kiểm tra hoạt động Quỹ trong các chi hội trường học;

5. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các ngành liên quan và UBND các huyện, thị, thành phố triển khai Đề án “Xây dựng Quỹ Khuyến học cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang”. Hội Khuyến học cấp huyện và cơ sở chủ động, tích cực phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các chi hội trường học để tham mưu với lãnh đạo địa phương trong việc vận động xây dựng quỹ theo tinh thần Đề án của UBND Tỉnh;

6. Báo cáo tình hình và kết quả triển khai học bổng Xổ số Kiến thiết An Giang, học bổng Khuyến tài Doãn Tới năm học 2021-2022 và đề xuất phương án cấp phát học bổng năm học 2022-2023 với nhà tài trợ;

7. Thông báo dự kiến phân bổ chỉ tiêu cấp học bổng năm học 2022-2023 của một số học bổng có tính ổn định cho các huyện hội và các trường, cơ sở đào tạo trong tỉnh để các đơn vị chủ động trong việc xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực chăm lo cho học sinh, sinh viên trong năm học tới (2022-2023);

8. Quỹ Khuyến học tỉnh hoàn tất quyết toán quỹ năm 2021 và tập trung điều hành kinh phí chi hoạt động quỹ năm 2022 được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Cập nhật, lưu trữ hồ sơ Quỹ năm 2021;

9. Các cấp hội và chi hội trường học thực hiện tốt công tác tự kiểm tra tài chính quỹ theo hướng dẫn của hội Khuyến học tỉnh. Đồng thời, thực hiện nghiêm chế độ công khai, minh bạch tài chánh quỹ theo quy định của Nhà nước./.

Nơi nhận:

- VP. TW Hội KH phía Nam;
- VP. Tỉnh uỷ An Giang;
- VP. UBND tỉnh An Giang;
- Ban Tuyên giáo TU;
- TT. UBMTTQVN tỉnh An Giang;
- Sở Nội vụ tỉnh An Giang;
- Sở GDĐT tỉnh An Giang;
- Sở Tài chính tỉnh An Giang;
- Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Công an tỉnh An Giang;
- Hội LH các tổ chức Hữu nghị tỉnh AG;
- Thường trực Tỉnh Hội;
- HĐQT Quỹ KH/AG;
- Website Hội KH và Sở GDĐT An Giang;
- Lưu: VT, QKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Văn Sơn



PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH

Các nhà tài trợ Quỹ Khuyến học An Giang năm 2021

(Kèm theo báo cáo số 04/BC-HKH ngày 14 tháng 01 năm 2022)

STT	NHÀ TÀI TRỢ	HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	TRONG TỈNH		13.790.021.200	
1	Cty TNHH MTV XSKT/AG	XSKT/AG	12.367.000.000	
2	Tiền lãi 11,045 tỷ đồng của cty CP Nam Việt	HB Doãn Tới	728.970.000	
3	UBMTTQ tỉnh (trích 10% Quỹ)	Quỹ Khuyến học	191.861.200	
4	Công ty Mobifone	HB Mobifone	100.000.000	
5	Bà Nguyễn Thị Xuân Hoàng	HB cá nhân	87.000.000	
6	Cty TNHH LD Antraco An Giang	HB Nguyễn Văn Hường	64.000.000	
7	Bệnh viện Sản Nhi An Giang	HB Nguyễn Văn Hường	46.000.000	
8	Ông Đặng Hoài Dũng	Quỹ Khuyến học	38.000.000	
9	Sở Y tế An Giang	HB Nguyễn Văn Hường	35.000.000	
10	Ông Nguyễn Hồng Phúc (GD NH SHB)	HB Doãn Tới	22.090.000	
11	GD BS Phạm Chí Hiền	HB cá nhân	18.000.000	
12	Ông Lê Đỗ Thái	HB cá nhân	11.600.000	
13	Cty CP Tư vấn & Đầu tư Phát triển AG	HB Nguyễn Văn Hường	10.000.000	
14	Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang	HB Nguyễn Văn Hường	10.000.000	
15	Ông Nguyễn Nhật Hòa	HB cá nhân	9.500.000	
16	Viễn Thông An Giang VNPT	HB Nguyễn Văn Hường	8.000.000	
17	Ông Đỗ Vinh Tiến	HB Nguyễn Văn Hường	8.000.000	
18	Ông Nguyễn Thành Văn	HB Nguyễn Văn Hường	8.000.000	
19	Bà Bành Thị Kim Hương	HB Nguyễn Văn Hường	8.000.000	
20	Ông Trần Phước Hậu	HB cá nhân	6.000.000	

STT	NHÀ TÀI TRỢ	HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
21	Ông Phan Văn Sơn	Quỹ Khuyến học	6.000.000	
22	Bệnh viện Mắt - TMH - RHM	HB Nguyễn Văn Hương	5.000.000	
23	Bà Nguyễn Thị Kim Chi	Quỹ Khuyến học	2.000.000	
II	NGOÀI TỈNH		1.394.600.000	
23	Cty TNHH MTV XSKT Bến Tre	HB XSKT/BT	500.000.000	
24	Cty TNHH MTV XSKT Bà Rịa Vũng Tàu	HB XSKT	300.000.000	
25	Ông Lâm Hoàng Lộc	Trí Tuệ	200.000.000	
26	Cty TNHH MTV XSKT TP. Cần Thơ	HB XSKT	120.000.000	
27	GD Liệt sỹ Huỳnh Thiện Nghệ	HB Huỳnh Thiện Nghệ	100.500.000	
28	Cty TNHH MTV XSKT Sóc Trăng	HB XSKT/ST	100.000.000	
29	Cty Liên doanh Phú Mỹ Hưng	Quỹ hỗ trợ Đinh Thiện Lý	50.000.000	
30	Ông La Nhân Thuận	HB cá nhân	9.100.000	
31	Ông Hoàng Thọ Phồn	HB Nguyễn Văn Hương	8.000.000	
32	Gia đình bà Lê Thu Hằng	HB Lê Thu Hằng	7.000.000	
III	NƯỚC NGOÀI		582.753.000	
33	Tổ chức Vòng tay Thái bình	ADAPT	210.253.000	
51	Hội JMI Thụy Sĩ - Pháp	HB JMI	187.800.000	
52	TT Giáo dục & Phát triển	Quỹ Châu Á	132.000.000	
53	Bà Trần Thị Khánh Tuyết (VTTB)	HB Lưu Nhơn Nghĩa	45.700.000	
54	Trường Nhật ngữ Đông Du	Học bổng Lá Xanh	7.000.000	
TỔNG CỘNG			15.767.374.200	

QUỸ KHUYẾN HỌC AN GIANG



PHỤ LỤC 2

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU CẤP HỌC BỔNG TỪ QUỸ KH/AG NĂM 2021

(Kèm theo báo cáo số 04/BC-HKH ngày 14 tháng 01 năm 2022)

STT	Nhà tài trợ	Số tiền	Đối tượng		Ghi chú
			HS	SV/GV	
1	HB Xô số Kiệt thiết (AG, ST, BT, VL)	13.387.000.000	5.761	594	Bao gồm: Bến Tre: 500 triệu, Sóc Trăng: 100 triệu, Cần Thơ: 120 triệu và Bà Rịa VT: 300 triệu.
2	HB khuyến tài Doãn Tới	440.000.000	0	44	Đã công bố danh sách trên website
3	HB Nguyễn Văn Hương	235.500.000			Chuyển cho Tỉnh Đoàn cấp phát
4	HB Hội JMI	209.800.000	3	22	HB từ Quý III/2020 -> quý II/2021
5	HB Trí Tuệ	200.000.000	100		Đã công bố danh sách trên website
6	HB GEMS (Vòng tay TB)	191.753.000	276	0	Bao gồm phí sinh hoạt ngoại khóa của trường THCS Long Phú
7	Quỹ Tiếp bước đến trường	165.400.000	44	0	Chi từ 10% Quỹ vận động của UBMTTQ
8	HB Quỹ Châu Á	132.000.000	60	0	Đã công bố danh sách trên website
9	HB Huỳnh Thiện Nghệ	100.500.000	30	46	Bao gồm 01GV được trợ cấp
10	HB Mobifone	100.000.000	100		Đã công bố danh sách trên website
11	HB cô Nguyễn Thị Xuân Hoàng	87.000.000	0	17	Đã công bố danh sách trên website
12	HB Quỹ Khuyến học An Giang	54.000.000	0	9	Cấp HB cho 01SV n/h 2020-2021 và 08SV n/h 2021-2022
13	Quỹ HB Đinh Thiện Lý (Phú Mỹ Hưng)	50.000.000	25		Cấp HB cho học sinh H. An Phú n/h 2021-2022
14	HB Lưu Nhơn Nghĩa	45.700.000	20		Cấp HB năm học 2020-2021 và 2021-2022
15	GD BS. Phạm Chí Hiền	18.000.000	2		Chi HB cho HS Nguyễn Thị Huỳnh Như và Kim Vũ Quang (CM)
16	Ông Lê Đỗ Thái	12.600.000		1	Chi HB hàng tháng cho HS Lê Bình An (từ T03/2021 -> 01/2022)

STT	Nhà tài trợ	Số tiền	Đối tượng		Ghi chú
			HS	SV/GV	
17	Ông La Nhân Thuận	9.800.000	0	2	Chi HB hàng tháng cho SV Mai Thị Kim Chi và Thùy Uyên
18	Ông Nguyễn Nhật Hòa	9.500.000	1	0	Chi HB hàng tháng cho HS Nguyễn Thị Bích Tuyền đến T12/2021)
19	HB Lá Xanh	7.000.000	8	0	Cấp HB cho HS trường cấp 2+3 Mỹ Hòa Hưng n/h 2020-2021
20	HB Lê Thu Hằng	7.000.000	14		Cấp HB cho học sinh trường Lương Thế Vinh
21	Ông Trần Phước Hậu	6.000.000	0	1	Chi HB cho SV Bùi Trần Gia Bảo n/h 2021-2022
TỔNG CỘNG		15.468.553.000	6.444	736	

QUỸ KHUYẾN HỌC AN GIANG

